

Số: 39 /KH-UBND

Bắc Giang, ngày 25 tháng 6 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Bắc Giang

Thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030” (gọi tắt là Quyết định 182/QĐ-TTg); Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hoá các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trong Quyết định 182/QĐ-TTg phù hợp với thực tế của tỉnh, gắn với thực hiện các chỉ tiêu, phong trào thi đua của Hội, bảo đảm thống nhất với các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ phát triển kinh tế tập thể (KTĐT) của tỉnh, Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị.

- Phát triển đa dạng và bền vững các mô hình tổ hợp tác (THT), hợp tác xã (HTX) trong các ngành, lĩnh vực, địa bàn, ưu tiên hỗ trợ xây dựng mô hình HTX nông nghiệp kiểu mới gắn với xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp liên kết sản xuất với doanh nghiệp theo chuỗi giá trị với sản phẩm hàng hóa chủ lực, đặc trưng của địa phương.

- Khơi dậy tinh thần liên kết, hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của hội viên, nông dân; nâng cao nhận thức, kiến thức về KTĐT, tuyên truyền, vận động, thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân tham gia phát triển KTĐT trong nông nghiệp; chú trọng tư vấn, hỗ trợ các chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ hợp tác, phát triển trở thành hợp tác xã nông nghiệp hoạt động hiệu quả, bền vững.

2. Yêu cầu

- Triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả bám sát các nội dung của Quyết định số 182/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ, các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về kinh tế tập thể, HTX.

- Xác định rõ các nội dung, nhiệm vụ và trách nhiệm tổ chức thực hiện, bảo đảm hiệu quả, bền vững; xác định các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm làm tiền đề đột phá cho các năm tiếp theo, tạo sức lan tỏa về phát triển KTĐT trong hội viên, nông dân, nâng cao trách nhiệm của các cấp Hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Nâng cao vai trò, hiệu quả tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân; khơi dậy tinh thần hợp tác, khởi nghiệp, sáng tạo của hội viên, nông dân; thu hút ngày càng nhiều hội viên, nông dân, cá nhân và tổ chức tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp; góp phần nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống của thành viên, hộ gia đình, thực hiện vai trò và trách nhiệm xã hội, phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2025:

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới 20 hợp tác xã và 60 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho ít nhất 60 HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

- Thu hút, vận động 10 nghìn hội viên nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp; hỗ trợ ít nhất 1.600 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử và trên các nền tảng số.

- Hướng dẫn thành lập mới 160 Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, 40 Chi Hội Nông dân nghề nghiệp; 02 liên hiệp HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Có ít nhất 50% số HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 70% HTX nông nghiệp ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; ít nhất 90% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia ít nhất một khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

- 100% HTX, THT nông nghiệp mới thành lập tham gia và có ít nhất 01 sản phẩm OCOP, đến năm 2025 xây dựng mới 20 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên; hỗ trợ củng cố nâng cao chất lượng 40 sản phẩm OCOP.

2.2. Đến năm 2030:

- Tư vấn, hỗ trợ thành lập mới 70 hợp tác xã và 210 tổ hợp tác hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp; củng cố, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động cho ít nhất 85 HTX nông nghiệp do các cấp Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập.

- Thu hút, vận động 35 nghìn hội viên nông dân tham gia các tổ chức KTTT trong nông nghiệp; hỗ trợ ít nhất 8.000 hộ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử và trên các nền tảng số.

- Hướng dẫn thành lập mới 560 Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp, 140 Chi Hội Nông dân nghề nghiệp; 05 liên hiệp HTX trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Có ít nhất 60% số HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất, kinh doanh với doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác; 100% HTX nông nghiệp ở các xã đạt chuẩn nông thôn mới thực hiện liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị.

- 100% cán bộ Hội Nông dân các cấp làm công tác hỗ trợ phát triển KTTT được bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kiến thức và kỹ năng tuyên truyền, vận động, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển KTTT; 100% số cán bộ chủ chốt HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ thành lập được tham gia ít nhất một khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ quản lý, chuyên môn, nghiệp vụ.

- 100% HTX, THT nông nghiệp mới thành lập tham gia và có ít nhất 01 sản phẩm OCOP, đến năm 2030 xây dựng mới 50 sản phẩm OCOP đạt 3 sao trở lên; hỗ trợ củng cố nâng cao chất lượng 100 sản phẩm OCOP.

III. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Thông tin, tuyên truyền, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, vận động, thu hút hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp

- Đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về KTTT trong nông nghiệp như: Nghị định số 77/2019/NĐ-CP ngày 10/10/2019 của Chính phủ và Luật Hợp tác xã năm 2023; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về “*Tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể trong giai đoạn mới*”; Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về “*Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới*”; Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt “*Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021 - 2025*”; Chỉ thị số 19/CT-TTg ngày 03/6/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh chuyển đổi số trong khu vực kinh tế hợp tác, hợp tác xã; Nghị quyết số 10-NQ/HNĐTƯ ngày 27/7/2020 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam (khóa VII) về “*Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn giai đoạn 2020-2025*”.

- Tổ chức các lớp tập huấn, hội nghị, diễn đàn chia sẻ thông tin, kinh nghiệm, nâng cao nhận thức cho hội viên, nông dân về hợp tác, liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp theo chuỗi giá trị; thay đổi tư duy sản xuất phát triển kinh tế nông nghiệp; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp thông qua sinh hoạt chi hội, tổ hội, câu lạc bộ của nông dân.

- Đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền; chú trọng tuyên truyền, giới thiệu, phổ biến các mô hình KTTT trong nông nghiệp hoạt động hiệu quả, các tấm gương, điển hình tiên tiến về hợp tác, liên kết trong sản xuất nông nghiệp.

- Phát động phong trào thi đua “*Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển KTTT trong nông nghiệp*”; tổ chức tôn vinh, khen thưởng, tổng kết, nhân rộng các mô hình KTTT trong nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân vận động, hướng dẫn, hỗ trợ thành lập; biểu dương các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong phát triển KTTT trong nông nghiệp.

- Đẩy mạnh phong trào "*Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*", Cuộc thi "*Sáng tạo kỹ thuật nhà nông*", "*Nhà nông đua tài*" để thu hút đông đảo hội viên, nông dân tham gia khởi nghiệp, sáng tạo, phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Tư vấn, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập; củng cố, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của THT, HTX nông nghiệp

- Tư vấn hỗ trợ sáng lập viên trong thành lập mới, mở rộng đối tượng thành viên tham gia THT, HTX nông nghiệp; vận động, hướng dẫn các hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc làm nòng cốt, hạt nhân thành lập THT, HTX nông nghiệp.

- Đẩy mạnh thành lập chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp thành THT, HTX; tổ chức hoạt động theo nguyên tắc bảo đảm theo tiêu chí "**5 tự**": tự nguyện, tự giác, tự chủ, tự quản, tự chịu trách nhiệm và "**5 cùng**": cùng lĩnh vực lao động, ngành nghề sản xuất, kinh doanh, dịch vụ; cùng mối quan tâm; cùng có sự chia sẻ; cùng trách nhiệm và cùng hưởng lợi.

- Hỗ trợ THT, HTX nông nghiệp tham gia liên kết sản xuất kinh doanh, thành lập doanh nghiệp trong HTX, góp vốn vào doanh nghiệp theo quy định của pháp luật nhằm phát triển sản xuất; hình thành mạng lưới THT, HTX nông nghiệp điển hình do Hội Nông dân hỗ trợ.

- Phát triển và nhân rộng các mô hình THT, HTX nông nghiệp hoạt động hiệu quả gắn với liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, ứng dụng công nghệ cao, chuyên đổi số, phát triển nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; đáp ứng tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm gắn phục vụ thị trường trong nước và xuất khẩu.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của tổ chức KTTT trong nông nghiệp do Hội Nông dân hỗ trợ

- Tổ chức, phối hợp với các sở, ngành liên quan trong đào tạo, bồi dưỡng, đào tạo nghề nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của THT, HTX nông nghiệp; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng các nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc trở thành giám đốc HTX nông nghiệp.

- Đổi mới hình thức tổ chức và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho nông dân và lao động trẻ nông thôn; mở rộng quy mô, ngành nghề đào tạo đáp ứng nhu cầu lao động ở nông thôn; tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; Phát huy vai trò của Trung tâm HTND thuộc Hội Nông dân tỉnh trong xây dựng, chuyển giao mô hình sản xuất, kinh doanh gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân.

- Tăng cường kỹ năng, nghiệp vụ trong chuyển đổi số, chuyển giao khoa học, công nghệ cho hội viên, nông dân là thành viên THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Tổ chức thăm quan, học tập, trao đổi kinh nghiệm ngoài tỉnh cho THT, HTX nông nghiệp, chi Hội Nông dân nghề nghiệp, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

4. Nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành và tham gia hỗ trợ phát triển KTTT trong nông nghiệp của Hội Nông dân các cấp

- Tập trung củng cố, kiện toàn tổ chức hội nông dân các cấp trong tỉnh; kịp thời rà soát, tháo gỡ vướng mắc, bất cập trong mô hình tổ chức, cơ chế hoạt động của hội. Đa dạng hoá phương thức, mô hình tập hợp, đoàn kết nông dân gắn với nguyện vọng, nhu cầu nghề nghiệp, địa bàn dân cư; phát triển các mô hình chi hội, tổ hội, câu lạc bộ, trọng tâm là chi hội, tổ hội nông dân nghề nghiệp; đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt hội. Xây dựng cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, tổ chức hội góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý của hội.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm hỗ trợ nông dân, quỹ hỗ trợ nông dân; tạo điều kiện để nông dân vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp hội đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ, nhất là trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, kinh tế số, chuyển giao khoa học kỹ thuật và công nghệ; tích cực đào tạo, hướng dẫn sử dụng nền tảng thương mại điện tử trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của các cấp hội, phát huy vai trò của uỷ ban kiểm tra hội các cấp, bảo đảm tổ chức thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, điều lệ, nghị quyết, quy định của hội.

5. Nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân liên kết trong sản xuất, kinh doanh

- Chú trọng các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm; tổ chức tốt hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp; hướng dẫn, hỗ trợ nông dân đầu tư cơ sở sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi hiện đại, ứng dụng công nghệ cao gắn với quy trình sản xuất an toàn; phát triển sản xuất gắn với nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Có cơ chế để hội nông dân tham gia cung cấp một số dịch vụ công hỗ trợ cho hội viên, nông dân.

- Triển khai thực hiện tốt các hoạt động tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân; phát huy vai trò của Ngân hàng chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trong cung cấp tín dụng đối với các hộ sản xuất nông nghiệp nhất là đối với hộ nghèo và các đối tượng chính sách; mở rộng mô hình hội nông dân tín chấp cho nông dân vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh.

- Quan tâm các hoạt động tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, đa dạng hình thức quảng bá, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, tiêu thụ nông sản, hàng hoá, xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu, chuyển đổi số, bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; phổ biến, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân. Tăng cường hợp tác, liên kết với các địa phương trong vùng, các cơ quan chức năng của Trung ương trong xây dựng chuỗi liên kết tiêu thụ sản phẩm; vận động, tuyên truyền các hợp tác xã trong từng lĩnh vực tham gia liên hiệp hợp tác xã quy mô cấp tỉnh, cấp huyện và quy mô liên xã.

- Các cấp hội nông dân phát huy vai trò là cầu nối liên kết giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học và Nhà nước; phối hợp với tổ chức, cá nhân hỗ trợ nông dân trong tiêu thụ sản phẩm, chuyển giao khoa học kỹ thuật, ứng dụng công nghệ cao, công nghệ mới, nhất là giống cây trồng, vật nuôi, thuốc thú y, thuốc bảo

vệ thực vật, công nghệ bảo quản, chế biến nông sản, chuyên đổi số, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi nghề nghiệp; phát triển THT, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị; vận động hội viên, nông dân tích tụ đất nông nghiệp, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất để tổ chức sản xuất quy mô lớn.

- Phát huy vai trò nòng cốt của Hội Nông dân các cấp trong tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng hợp tác, liên kết chuỗi giá trị; xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội Nông dân tỉnh

- Chủ động xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí giai đoạn và hằng năm trình UBND tỉnh xem xét bố trí để tổ chức thực hiện; giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết các hoạt động theo kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Định kỳ báo cáo Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh theo quy định.

- Tổ chức truyền truyền, vận động cán bộ, hội viên, nông dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về KTTT, HTX để tạo sự đồng thuận, thống nhất cao về nhận thức và hành động thực hiện nhiệm vụ của kế hoạch. Phối hợp với Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên đài, báo; xây dựng chuyên mục trên trang thông tin điện tử, bản tin sinh hoạt chi hội của Hội Nông dân tỉnh, đồng thời đa dạng hóa các hình thức truyền thông, tuyên truyền để nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn thực hiện nội dung hỗ trợ theo đúng quy định; xây dựng kế hoạch bố trí ngân sách hằng năm cho các THT, HTX nông nghiệp theo Quyết định số 1804/QĐ-TTg ngày 13/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hỗ trợ phát triển KTTT, HTX giai đoạn 2021-2025 và Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030*”.

- Ban hành kế hoạch thực hiện các chương trình, đề án, nhiệm vụ về phát triển KTTT trong nông nghiệp theo chỉ đạo của Tỉnh ủy; Kế hoạch 120-KH/TU ngày 07/3/2024 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới; tiến hành tổ chức rà soát bổ sung, điều chỉnh các nhiệm vụ phù hợp với Kế hoạch này và tình hình thực tế gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Xây dựng Đề án “*Hội Nông dân các cấp là nòng cốt tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp gắn với xây dựng sản phẩm OCOP*” giai đoạn 2026-2030, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

2. Liên minh HTX tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Hội Nông dân tỉnh và các cơ quan liên quan tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về KTTT, HTX đặc biệt là Luật HTX năm 2023 các văn bản liên quan đến Luật HTX 2023; tư vấn thành lập THT, HTX, Liên hiệp HTX.

- Thực hiện hoặc phối hợp tham gia tổ chức triển khai các lớp đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cán bộ Hội, cán bộ quản lý, thành viên THT, HTX; tập huấn cho các sáng lập viên (hội viên nông dân) có nhu cầu thành lập HTX; triển khai hỗ trợ tín dụng cho các HTX, THT thông qua Quỹ phát triển HTX tỉnh theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí, phân bổ, lồng ghép các nguồn lực đầu tư, vốn sự nghiệp từ ngân sách tỉnh, để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Hội Nông dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các cơ chế chính sách của trung ương, của tỉnh đã ban hành; thường xuyên rà soát tham mưu điều chỉnh, bổ sung, ban hành chính sách hỗ trợ phát triển ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh thực hiện một số nội dung, hoạt động theo lĩnh vực của ngành; tổ chức liên kết đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho THT, HTX nông nghiệp và thành viên; lồng ghép các hoạt động theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới. Cụ thể hóa các chính sách hỗ trợ phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã; tổ chức “*Tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu*” 2 năm/lần để tham gia xây dựng nông thôn mới và chính sách hỗ trợ nông nghiệp, nông thôn.

5. Sở Công Thương: Phối hợp với Hội Nông dân tỉnh hướng dẫn thực hiện các chính sách khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức KTTT trong nông nghiệp (*THT-HTX do Hội Nông dân hướng dẫn thành lập*) tham gia xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường; phát triển thương hiệu, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm tại thị trường trong nước và ngoài nước; phối hợp tổ chức “*Tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu*” 02 năm một lần.

6. Sở Khoa học và Công nghệ

- Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật cho các THT, HTX nông nghiệp do Hội Nông dân hướng dẫn, thành lập.

- Hỗ trợ áp dụng tiêu chuẩn, công cụ, mô hình, phương pháp quản lý tiên tiến; xây dựng, công bố tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn và áp dụng truy xuất nguồn gốc; hướng dẫn ghi nhãn hiệu, đăng ký mã số, mã vạch cho các THT, HTX nông nghiệp. Phối hợp với các sở, ngành tham mưu ban hành các quy chuẩn địa phương theo quy định.

- Hỗ trợ hướng dẫn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm ngành nghề nông thôn, sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường: Hướng dẫn và đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; hướng dẫn việc giao đất, cho thuê đất đối với các HTX; giám sát chặt chẽ vấn đề ô nhiễm môi trường, hướng dẫn, giúp đỡ các THT, HTX tuân thủ pháp luật về môi trường.

8. Các cơ quan thông tin truyền thông: Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp ủy, chính quyền và người dân về vai trò, tầm quan trọng của phát triển ngành nghề nông thôn trong phát triển kinh tế - xã hội; các chủ trương, định hướng, chính sách phát triển, các quy định của pháp

luật về KTTT và nội dung kế hoạch bằng nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả; tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong tuyên truyền, quảng bá các sản phẩm đặc trưng, sản phẩm OCOP trên địa bàn tỉnh; biểu dương các điển hình tiên tiến.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh

- Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia phát triển KTTT, thành lập các THT, HTX theo Kế hoạch; tăng cường liên kết sản xuất theo hướng hàng hóa gắn với tiêu thụ hình thành chuỗi, khắc phục hạn chế sản xuất nhỏ lẻ, thiếu liên kết; tích cực đầu tư ứng dụng tiến bộ kỹ thuật nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, bảo đảm ATTP, thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường các làng nghề, khu vực sản xuất tập trung.

- Phối hợp với các sở, ngành có liên quan nắm bắt những khó khăn, vướng mắc của hội viên, đoàn viên để kịp thời giải quyết, góp phần thúc đẩy phát triển KTTT nông nghiệp, nâng cao thu nhập và đời sống cho đoàn viên, hội viên và người dân.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- Tổ chức triển khai có hiệu quả các nội dung Kế hoạch phù hợp với điều kiện, tiềm năng, lợi thế theo địa bàn quản lý; xây dựng Kế hoạch, huy động, lồng ghép các nguồn lực, bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương, trong đó ưu tiên, hỗ trợ phát triển các vùng nguyên liệu tập trung phục vụ sản xuất, chế biến tạo sản phẩm hàng hóa có chất lượng, giá trị cao gắn với tạo lập thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm của địa phương; chú trọng đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động các hình thức tổ chức sản xuất theo hướng liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị, trọng tâm là phát triển các hợp tác xã, tổ hợp tác... nghiên cứu, xây dựng mô hình sản xuất và các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển phù hợp, hiệu quả.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch về Sở Kế hoạch và Đầu tư, Hội Nông dân tỉnh để tổng hợp báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và UBND tỉnh theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “*Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030*”. Yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan, nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Trung ương HND Việt Nam (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ, các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, cơ quan trực thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
- + LĐVP, TH, KT, KTN, TTTT, TKCT;
- + Lưu VT, NN Thăng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ô Pích